

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-ST
Ngày: 19 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất và bà Đỗ Thị Mau.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Quốc Chương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa 57/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Tấn T, sinh năm 1995 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ dân phố 12, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha đẻ, mẹ đẻ: Không xác định được; mẹ nuôi là bà Đỗ Thị D (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án (tại bản án hình sự sơ thẩm số 98/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đến ngày 05/7/2017 chấp hành xong án phạt tù chưa chấp hành xong án phạt chưa được xóa án tích); bị bắt tạm giam từ ngày 04/4/2020, đang tạm giam - Có mặt.

2. Võ Thành S (tên gọi khác: S Đ), sinh năm 1986 tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, phường Nghĩa P, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Xuân N (đã chết) và bà Dương Thị T; có vợ là chị Trần Thị Thu H (đã ly hôn) và 02 con; tiền án: 01 tiền án (tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2016/HSST ngày 23/02/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và tại bản án hình sự phúc thẩm số 287/2016/HSPT ngày 30/6/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đình chỉ xét xử phúc thẩm do bị cáo rút toàn bộ kháng cáo, đến ngày

06/11/2018 chấp hành xong án phạt tù, đã chấp hành xong án phạt chưa được xóa án tích); bị bắt tạm giam từ ngày 11/5/2020, đang tạm giam - Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Dương Hoàng A, sinh năm 1997 – vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt;

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường Nghĩa T, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng: Anh Dương Hoàng T, sinh năm 1989 – vắng mặt;

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường Nghĩa T, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 07/01/2020, Dương Hoàng A cùng 05 người bạn nhậu tại quán vỉa hè đường Mạc Thị B ở khu vực Hồ Thiên N thuộc tổ dân phố 10, phường N. Khoảng 15 phút sau, Hoàng Tấn T, Võ Thành S cùng 03 người bạn đến nhậu tại quán lẩu nướng (*không rõ tên*) bên cạnh quán của nhóm Hoàng A đang nhậu. Do biết Hoàng A từ trước, nên T đến bàn của Hoàng A để chào hỏi. Khi quay lại bàn của mình, T nói cho S biết việc Hoàng A là người đã trình báo cho Công an về việc bạn của T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và hỏi S: “*Lát em đánh nó (Hoàng A), anh có giúp em không?*”, S trả lời: “*Nếu đúng như vậy thì anh sẽ giúp em đánh nó*”. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, S không nhậu nữa mà một mình đi về phòng trọ của mình tại tổ dân phố 10, phường N, còn T cùng nhóm bạn tiếp tục nhậu.

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 08/01/2020, thấy nhóm Hoàng A tính tiền ra về, T định đánh Hoàng A nhưng không tìm được hung khí nên gọi điện thoại cho S nhờ lấy chiếc túi xách bên trong có 01 chiếc gậy 03 khúc (*đường kính khoảng 1,5cm, dài khoảng 60cm, làm bằng kim loại*) mà trước đó T gửi ở phòng trọ của S. S biết T sẽ đánh nhau với Hoàng A và biết trong túi xách có gậy nên đã cầm túi đem đến quán nhậu cho T.

Khi Hoàng A đang ngồi trên vỉa hè đường Mạc Thị B thì T đi đến, S đi theo sau cách khoảng 1,5m. T đứng bên trái Hoàng A hỏi: “*Mày có phải là T í không?*”. Vừa nói xong, T lấy chiếc gậy trong túi xách đánh 01 phát từ trên xuống dưới trúng vào đầu Hoàng A. Khi Hoàng A vừa đứng lên thì T dùng gậy đánh 03 phát liên tiếp theo hướng từ trên xuống dưới về phía Hoàng A, Hoàng A đưa tay trái lên đỡ và ngã xuống đất. Lúc này, Dương Hoàng T1 (*là anh trai Hoàng A*) chạy đến can ngăn. Khi Hoàng A vừa đứng dậy, S xông vào dùng chân trái đạp 01 cái trúng vào vùng hông phải của Hoàng A. Hoàng A bỏ chạy thì S đuổi theo về hướng cổng bến xe buýt nhưng không kịp. Sau đó, mọi người vào can ngăn. T và S bỏ về phòng trọ, còn anh T1 đưa Hoàng A đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Nông để điều trị, hậu quả Hoàng A bị gãy xương trụ tay trái.

* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật; xử lý vật chứng: Chiếc gậy kim loại dùng để đánh Hoàng A, T đã vứt bỏ, Cơ quan điều tra truy tìm không thu giữ được.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 90/TgT ngày 25/2/2020 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Dương Hoàng A bị gãy xương trụ tay trái, thân xương trụ can liền tốt, trục thẳng, chức năng cẳng tay không bị ảnh hưởng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 09%.

Về bồi thường thiệt hại: Anh Dương Hoàng A yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, hiện nay các bị cáo chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 12/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã truy tố các bị cáo Hoàng Tấn T và Võ Thành S (tên gọi khác: S Đ) về tội “Cố ý gây thương tích” theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Tấn T và Võ Thành S phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Tấn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù xử phạt bị cáo Võ Thành S từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Dương Hoàng A theo quy định.

Các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Tấn T và Võ Thành S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Trong lúc cùng ngồi nhậu ở khu vực Hồ Thiệu N thuộc tổ dân phố 10, phường Nghĩa T, thành phố G, tỉnh Đắk Nông, Hoàng Tấn T cho rằng anh Dương Hoàng A là người đã trình báo cho Công an về việc bạn của T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên T

rủ Võ Thành S đánh anh Hoàng A thì S đồng ý. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 07/01/2020, S không nhậu nữa mà một mình đi về phòng trọ của mình. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 08/01/2020, T gọi điện nhờ S đưa 01 gậy kim loại đến để T đánh anh Dương Hoàng A và S biết T gọi S mang cây gậy kim loại ra mục đích để đánh anh Dương Hoàng A. Khi Hoàng A đang ngồi trên vỉa hè đường Mạc Thị Bưởi thì T đi đến, đứng bên trái Hoàng A hỏi: “*Mày có phải là Tí không?*” và T lấy chiếc gậy kim loại trong túi xách đánh 01 phát từ trên xuống dưới trúng vào đầu anh Dương Hoàng A. Khi Hoàng A vừa đứng lên thì T dùng gậy đánh 03 phát liên tiếp theo hướng từ trên xuống dưới về phía Hoàng A, Hoàng A đưa tay trái lên đỡ và ngã xuống đất. Lúc này, anh Dương Hoàng T1 (là anh trai Hoàng A) chạy đến can ngăn. Khi Hoàng A vừa đứng dậy, S xông vào dùng chân trái đạp 01 cái trúng vào vùng hông phải của Hoàng A. Hoàng A bỏ chạy thì S đuổi theo về hướng công bến xe buýt nhưng không kịp. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích bị gãy xương trụ tay trái của anh Dương Hoàng A là 09%. Bị cáo T trực tiếp dùng gậy kim loại là hung khí nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo Hoàng Tấn T và Võ Thành S phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung hình phạt là “Dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, Hoàng Tấn T và Võ Thành S đều là người trực tiếp thực hiện hành vi đánh anh Dương Hoàng A; T, S và anh Dương Hoàng A không có mối quan hệ, không mâu thuẫn gì với nhau, nhưng xuất phát nguyện nhân T cho rằng Hoàng A là người báo tin cho Công an để bắt bạn của T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên T bức tức và rủ S cùng nhau đánh dần mặt anh Dương Hoàng A, T đã dùng gậy kim loại đánh nhiều nhát trúng tay và 01 nhát trúng đầu của anh Hoàng A, sau khi ngã đất, S dùng chân trái đạp 01 cái trúng vào vùng hông phải của anh Hoàng A, nên hành vi phạm tội của các bị cáo Hoàng Tấn T và Võ Thành S “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ”.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Trong

vụ án này, các bị cáo cố ý cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo thực hiện hành vi khác nhau. Hội đồng xét xử đánh giá về vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đối với từng bị cáo như sau: Đối với bị cáo T là người có vai trò chính, trực tiếp dùng gây kim loại gây thương tích cho bị hại. Đối với bị cáo S tuy không trực tiếp gây thương tích cho bị hại nhưng bị cáo S là người lấy gây kim loại cho bị cáo Tú để đánh bị hại, đồng ý và tiếp nhận ý chí của bị cáo T cùng tham gia đánh bị hại nên phải chịu chung trách nhiệm hình sự về hậu quả mà bị cáo T đã gây ra cho bị hại. Do đó, cần xử phạt mức hình phạt đối với bị cáo T cao hơn bị cáo S và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo và ngăn ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của các bị cáo được xác định là “Tái phạm”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Tấn T và Võ Thành S đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh Dương Hoàng A số tiền 20.000.000 đồng, tương ứng bị cáo T bồi thường 10.000.000 đồng và bị cáo S bồi thường 10.000.000 đồng, xét thấy việc liên đới bồi thường của các bị cáo là tự nguyện, cần chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Không thu giữ được nên không xử lý.

[7] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Hoàng Tấn T và Võ Thành S về tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ, quan điểm đề nghị về bồi thường thiệt hại của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận, tuy nhiên về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử thấy tại phiên tòa các bị cáo đều đồng ý liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại, các bị cáo thực hiện hành vi mang tính chất đồng phạm giản đơn, tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại do bị gây xương trụ tay trái là 09%, chức năng cầm tay không bị ảnh hưởng, do đó cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tính răn đe và phòng ngừa chung, đấu tranh chống tội phạm.

[8] Về án phí Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Tấn T và Võ Thành S (tên gọi khác: S Đ).

Tuy nhiên bổ các bị cáo Hoàng Tấn T và Võ Thành S (tên gọi khác: S Đ) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Tấn T **12** (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt tạm giam ngày 04 tháng 4 năm 2020.

Xử phạt bị cáo Võ Thành S **09** (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt tạm giam ngày 11 tháng 5 năm 2020.

2. Về phần bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 590; Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự:

Buộc các bị cáo Hoàng Tấn T và Võ Thành S có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Dương Hoàng A số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), tương ứng bị cáo Hoàng Tấn T bồi thường 10.000.000đ (mười triệu đồng) và bị cáo Võ Thành S bồi thường 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Hoàng Tấn T và Võ Thành S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền, thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC06, PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Phòng HS, NV CA thành phố Gia Nghĩa.
- CCTHADS thành phố Gia Nghĩa;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Xuân Diệu